

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2022

1. Phương thức tuyển sinh: có 2 phương thức:

1.1. **Phương thức 1** (xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển sớm): **tối đa 35%/ tổng chỉ tiêu**, cho 3 đối tượng:

a) **Đối tượng 1** (xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển):

- Thí sinh thuộc diện “được tuyển thẳng” theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thí sinh thuộc diện “được xét tuyển thẳng” vào các ngành phù hợp với môn đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc cử tham gia; thời gian đoạt giải không quá 3 năm, tính đến ngày 15/7/2022; và **đã tốt nghiệp THPT trong năm 2022**. Cụ thể như sau:

+ *Môn Văn, Toán và tiếng Anh*: đối với ngành Quản trị - Luật, ngành Quản trị kinh doanh, ngành Luật, ngành Luật Thương mại quốc tế và ngành Ngôn ngữ Anh;

+ *Môn tiếng Nhật và tiếng Pháp*: đối với ngành Quản trị - Luật, ngành Quản trị kinh doanh, ngành Luật và ngành Luật Thương mại quốc tế;

+ *Môn Lý*: đối với ngành Quản trị - Luật, ngành Quản trị kinh doanh, ngành Luật và ngành Luật Thương mại quốc tế;

+ *Môn Hóa*: đối với ngành Quản trị - Luật, ngành Quản trị kinh doanh, ngành Luật;

+ *Môn Sinh*: đối với ngành Luật và ngành Ngôn ngữ Anh;

+ *Môn Địa*: đối với ngành Luật.

b) **Đối tượng 2** (xét tuyển sớm):

- Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế: tiếng Anh/ hoặc tiếng Pháp/ hoặc tiếng Nhật;

- Thí sinh có kết quả thi SAT của Mỹ (Scholastic Assessment Test).

Những chứng chỉ này nếu có quy định về thời hạn thì phải còn giá trị **đến ngày 30/6/2022**.

- **Điều kiện**: thí sinh phải đáp ứng đủ 2 điều kiện sau:

+ *Thứ nhất*, có trình độ ngoại ngữ quốc tế/ hoặc có kết quả thi SAT đạt tối thiểu như sau:

(i) Đối với tiếng Anh: **IELTS đạt điểm từ 5,0** trở lên (do British Council (BC) hoặc International Development Program (IDP) cấp); hoặc **TOEFL iBT đạt điểm từ 65** trở lên (do Educational Testing Service (ETS) cấp);

(ii) Đối với tiếng Pháp: chứng chỉ **DEL F đạt từ trình độ B1** trở hoặc chứng chỉ **TCF đạt điểm từ 300** trở lên/ **kỹ năng** trở lên. Hai loại chứng chỉ này phải do Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques - CIEP) cấp;

(iii) Đối với tiếng Nhật: chứng chỉ **JLPT đạt từ trình độ N3** trở lên (do Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation - JF) cấp, trong kỳ thi năng lực tiếng Nhật);

(iv) Đối với bài thi SAT của Mỹ: **đạt điểm từ 1.100/1.600** trở lên

+ Thứ hai, có **điểm trung bình** của 5 học kỳ THPT (gồm năm Lớp 10, Lớp 11 và học kỳ 1 năm Lớp 12) của 03 môn thuộc Tổ hợp đăng ký xét tuyển **đạt tổng điểm từ 21,0 trở lên** (điểm trung bình của 5 học kỳ THPT được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân).

- **Nguyên tắc xét trúng tuyển:** khi có thí sinh đạt đủ các điều kiện theo quy định nêu trên nhiều hơn so với tổng chỉ tiêu của Phương thức 1, Trường sẽ xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên:

(i) Điểm của Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và/hoặc điểm thi SAT;

(ii) Điểm trung bình của 5 học kỳ THPT của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân);

(iii) Điểm trung bình của 5 học kỳ THPT **của môn chính** thuộc tổ hợp xét tuyển; riêng Tổ hợp D00 thì môn chính là Ngữ văn.

c) Đối tượng 3 (xét tuyển sớm):

- **Điều kiện:** thí sinh phải đáp ứng đủ 3 điều kiện sau:

+ Thứ nhất, phải theo học tại trường có tên trong "Danh sách các trường THPT thuộc diện ưu tiên xét tuyển sớm năm 2022 của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh";

+ Thứ hai, có kết quả học tập của từng năm Lớp 10, 11 và 12 đạt loại **giỏi**;

+ Thứ ba, có điểm trung bình của 5 học kỳ THPT (gồm năm Lớp 10, Lớp 11 và học kỳ 1 năm Lớp 12) của 03 môn thuộc Tổ hợp đăng ký xét tuyển **đạt tổng điểm từ 24,0 trở lên** (điểm trung bình của 5 học kỳ THPT được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân).

- **Nguyên tắc xét trúng tuyển:** khi có thí sinh đạt đủ các điều kiện theo quy định nêu trên nhiều hơn so với tổng chỉ tiêu của Phương thức 1, Trường sẽ xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên:

(i) Điểm trung bình cộng của 3 năm Lớp 10, 11 và 12 (được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân);

(ii) Điểm trung bình của 5 học kỳ THPT của 03 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân);

(iii) Điểm trung bình của 5 học kỳ THPT **của môn chính** thuộc tổ hợp xét tuyển; riêng Tổ hợp D00 thì môn chính là Ngữ văn.

d) Nguyên tắc đăng ký nguyện vọng xét tuyển và số lượng nguyện vọng được đăng ký xét tuyển và nguyên tắc xét đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tối nghiệp THPT)

- Nguyên tắc đăng ký nguyện vọng xét tuyển và số lượng nguyện vọng được đăng ký:

+ Thí sinh đã đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo phương thức “xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển” (tức đã đăng ký theo đối tượng 1) **thì không được** đăng ký theo phương thức “xét tuyển sớm” (tức không được đăng ký đối tượng 2 và/hoặc đối tượng 3);

+ Thí sinh đủ điều kiện đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo đối tượng 2 và đối tượng 3 **thì được quyền** đăng ký dự tuyển cả hai đối tượng;

+ Thí sinh thuộc đối tượng 1 được đăng ký **tối đa 5 (năm)** nguyện vọng; thí sinh thuộc đối tượng 2 và/hoặc đối tượng 3 được đăng ký **không hạn chế số lượng nguyện vọng**; các nguyện vọng của thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành đào tạo của Trường theo Phương thức 1 được xếp thứ tự từ 1 đến hết (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

- Nguyên tắc xét đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp THPT):

+ Đối với thí sinh **chỉ đăng ký xét tuyển** theo đối tượng 1 hoặc đối tượng 2 hoặc đối tượng 3: trường hợp có nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển thì thí sinh được Trường công nhận và công bố trúng tuyển (dự kiến) **theo nguyện vọng cao nhất**;

+ Đối với thí sinh đăng ký xét tuyển theo đối tượng 2 và đối tượng 3: trường hợp có nhiều nguyện vọng thuộc đối tượng 2 và đối tượng 3 **cùng đủ điều kiện trúng tuyển** thì thí sinh được Trường công nhận và công bố trúng tuyển (dự kiến) **theo nguyện vọng cao nhất của đối tượng 2**.

1.2. Phương thức 2 (xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022):

a) Chỉ tiêu xét tuyển: **tối thiểu là 65%/tổng chỉ tiêu**;

b) Đối tượng: dành cho thí sinh đã tốt nghiệp THPT và có kết quả thi của các môn thi/ bài thi trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT **năm 2022** phù hợp với tổ hợp môn đăng ký xét tuyển của Trường;

c) Cách thức và thời hạn đăng ký xét tuyển:

- Thí sinh thực hiện việc đăng ký nguyện vọng xét tuyển trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia từ ngày 22/7 đến 17g00' ngày 20/8/2022;

- Thí sinh **phải xác nhận** “số lượng nguyện vọng và thứ tự nguyện vọng” trên Hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đồng thời **phải nộp lệ phí** theo số lượng nguyện vọng đã đăng ký xét tuyển bằng hình thức trực tuyến trong thời gian **từ ngày 21/8 đến 17g00' ngày 28/8/2022**. Trường hợp thí sinh **chưa xác nhận** “số lượng nguyện vọng và thứ tự nguyện vọng” hoặc chưa nộp “lệ phí xét tuyển” thì Hệ thống **chưa chấp nhận** việc đăng ký nguyện vọng xét tuyển của thí sinh;

- Thí sinh phải ghi đúng, đầy đủ thông tin về mã ngành và tên ngành; mã phương thức và tên phương thức; mã tổ hợp và tên tổ hợp vào từng nguyện vọng đăng ký xét tuyển trên Hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thí sinh **không bị hạn chế** số lượng nguyện vọng đăng ký xét tuyển;

- Thí sinh được điều chỉnh, bổ sung nguyện vọng xét tuyển **không giới hạn số lần**;

- Thí sinh **được phép** dùng một tổ hợp để đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào các ngành đào tạo của Trường cũng như **được phép** dùng nhiều tổ hợp để đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào một ngành đào tạo của Trường;

- Thí sinh phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng cao nhất.

d) Trường không sử dụng kết quả miễn thi đối với môn thi ngoại ngữ trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT; không sử dụng điểm thi trong Kỳ thi THPT quốc gia, Kỳ thi tốt nghiệp THPT các năm trước để xét tuyển.

d) Nguyên tắc xét tuyển và thời hạn công bố kết quả xét trúng tuyển:

- Điểm xét trúng tuyển được Trường xác định theo ngành **và theo từng tổ hợp môn xét tuyển**;

- Điểm xét trúng tuyển khi công bố đã bao gồm điểm “ưu tiên theo khu vực” và “ưu tiên theo đối tượng chính sách” theo quy định của Quy chế tuyển sinh;

- Điểm xét trúng tuyển và nguyện vọng trúng tuyển của thí sinh được Trường thực hiện trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Điểm trúng tuyển và kết quả thí sinh được xét trúng tuyển được Trường công bố chậm nhất là 17g00' **ngày 17/9/2022** (thứ 7).

* **Lưu ý:** Trường hợp tuyển sinh theo Phương thức 1 chưa hết chỉ tiêu (hoặc tuyển dư chỉ tiêu, tối đa không quá 5%) thì số chỉ tiêu còn lại sẽ được chuyển sang Phương thức 2 (hoặc sẽ điều chỉnh giảm chỉ tiêu của Phương thức 2 tương ứng với số chỉ tiêu tuyển vượt của Phương thức 1, tối đa không quá 5%).

2. Tổ hợp môn xét tuyển, chỉ tiêu (dự kiến) và tỷ lệ xét tuyển của từng ngành theo từng tổ hợp

Stt	Ngành đào tạo trình độ đại học	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển/ mã tổ hợp môn	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tỷ lệ (dự kiến)
1.	Luật	7380101	Toán, Lý, Hoá: A00	1.430	20,0%
			Toán, Lý, tiếng Anh: A01		25,0%
			Văn, Sử, Địa: C00		15,0%
			Văn, Toán, Ngoại ngữ (D01 : tiếng Anh, D03 : tiếng Pháp, D06 : tiếng Nhật)		40,0%
2.	Luật Thương mại quốc tế	7380109	Toán, Lý, tiếng Anh: A01	120	20,0%
			Văn, Toán, Ngoại ngữ (D01 : tiếng Anh, D03 : tiếng Pháp, D06 : tiếng Nhật)		40,0%
			Văn, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ (D66 : tiếng Anh, D69 : tiếng Nhật, D70 : tiếng Pháp)		20,0%
			Toán, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ (D84 : tiếng Anh, D87 : tiếng Pháp, D88 : tiếng Nhật)		20,0%

Stt	Ngành đào tạo trình độ đại học	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển/ mã tổ hợp môn	Chỉ tiêu (dự kiến)	Tỷ lệ (dự kiến)
3.	Quản trị kinh doanh	7340101	Toán, Lý, Hoá: A00	150	20,0%
			Toán, Lý, tiếng Anh: A01		20,0%
			Văn, Toán, Ngoại ngữ (D01 : tiếng Anh, D03 : tiếng Pháp, D06 : tiếng Nhật)		40,0%
			Toán, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ (D84 : tiếng Anh, D87 : tiếng Pháp, D88 : tiếng Nhật)		20,0%
4.	Quản trị - Luật	7340102	Toán, Lý, Hoá: A00	300	20,0%
			Toán, Lý, tiếng Anh: A01		20,0%
			Văn, Toán, Ngoại ngữ (D01 : tiếng Anh, D03 : tiếng Pháp, D06 : tiếng Nhật)		40,0%
			Toán, Giáo dục công dân, Ngoại ngữ (D84 : tiếng Anh, D87 : tiếng Pháp, D88 : tiếng Nhật)		20,0%
5.	Ngôn ngữ Anh	7220201	Văn, Toán, tiếng Anh: D01	100	70,0%
			Văn, Lịch sử, tiếng Anh: D14		10,0%
			Văn, Giáo dục công dân, tiếng Anh: D66		10,0%
			Toán, Giáo dục công dân, tiếng Anh: D84		10,0%

Nơi nhận:

- Hội đồng trường; Ban Giám hiệu;
- Các Phòng, Khoa, Trung tâm trong Trường;
- Lưu: Văn thư, Đào tạo.



Bùi Xuân Hải